

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B V  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 92 /2024/HSST

Ngày 28 /08/2024.

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V , THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Phương Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phùng Xuân Phong  
2. Ông Nguyễn Văn Bổng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V  
, Thành phố Hà Nội

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V thành phố Hà Nội tham gia phiên  
tòa:* Bà Đào Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện B V - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 và thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 05/2024 ngày 20/8/2024 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Ngô Minh T , sinh ngày 14/02/2006; Nơi cư trú: Xóm X T, xã X Kh, huyện M Ch, Tỉnh H B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09 /12 ; dân tộc: Kinh; con ông: Ngô Huy H – sinh năm 1985 ; con bà: Nguyễn Thị Minh H– sinh năm 1984 ; Vợ, con: Chưa có ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HSST ngày 06/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện M Ch, Tỉnh H B xử phạt T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “ Trộm cắp tài sản”; phần án phí đã chấp hành xong ngày 14/02/2023; Bản án số 13/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Toà án nhân dân huyện B V – Tp Hà Nội xử phạt T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 61 ngày 06/12/2022 của TAND huyện M Ch, buộc T phải

chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù. Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Th L – Cục C10 – Tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại*: Anh Quách Ngọc Th – sinh năm 2001 ( vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q C, xã C Th, huyện B V, Tp Hà Nội

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Lã Chí K – sinh năm 2011.

Người đại diện theo Pháp luật: Chị Lã Thị Minh Phương – sinh năm 1977; – TT: Thôn Quỳnh Cao, xã C Th, huyện B V, Tp Hà Nội ( vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q C, xã C Th, huyện B V, Tp Hà Nội

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/10/2023, Ngô Minh Tiến (SN: 14/02/2006; HKTT: X Kh - M Ch - H B) cùng Lã Chí K (SN: 2011; HKTT: thôn Q C - C Th - B V - Hà Nội) rủ nhau đi xe buýt từ bến xe M Đ về B V với mục đích trộm cắp tài sản của người dân sinh sống xung quanh khu vực xã C Th nơi K sinh sống (do trước đó ngày 23/9/2023, K và Tiến đã từng trộm cắp xe máy của ông nội K là ông Lã Đức Cộng). Khi đi đến điểm dừng xe buýt ở khu vực xã Đ Q - B V thì cả hai xuống xe và đi bộ đến thôn Q C - C Th - B V tìm sơ hở của người dân để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 03/10/2023, K nói với T "*ở dưới này có hai nhà, anh vào xem có xe nào lấy được không*" thì Tiến đồng ý. Sau đó, T và K đi bộ đến nhà anh Quách Ngọc Th (SN: 2001; HKTT: thôn Q C – C Th - B V - Hà Nội). Đến nơi, cả hai thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, kiểu dáng Exciter 150, màu đen, BKS: 29V1-617.83 dựng ở góc sân, gần với cửa sổ phòng ngủ. Lúc này, T bảo K đứng ở ngoài cổng để cảnh giới còn T đi vào lấy trộm chiếc xe trên. T đi lại chỗ để chiếc xe, thấy xe không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe nên T dắt chiếc xe ra phía cổng rồi cùng K mở cốp xe ra để kiểm tra bên trong. Khi mở cốp xe, Tiến thấy 01 ví da tối màu, bên trong có số tiền 300.000đ gồm các mệnh giá 100.000đ, 50.000đ, 20.000đ, 10.000đ; 01 căn cước công dân và 01 giấy đăng ký xe máy đều mang tên Quách Ngọc Th. Lúc này, T lấy số tiền trên cùng với giấy tờ xe cất vào túi quần còn căn cước công dân T bỏ lại trong ví và bảo K cầm ném lại ở sân nhà anh Th. Sau đó, T dắt xe ra đến đầu ngõ và nhờ xe chở K đi theo đường QL32 xuống Hà Nội. Khi đi đến gần khu vực bến xe M Đ, T

và K rủ nhau vào một quán game để chơi game. Ngồi chơi game đến khoảng 07 giờ sáng ngày 03/10/2023, T bảo K ngồi ở quán game để T mang chiếc xe máy vừa trộm cắp được đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T mang chiếc xe máy trên đến cửa hiệu cầm đồ có biển hiệu "T K" địa chỉ tại phường M Đ 2 - N T L - Hà Nội do chị Vũ Thị H (SN: 1986; HKTT: Ph M - M Đ 2 - N T L - Hà Nội) để cầm cố. Tại đây, T đặt vấn đề với chị H muốn cầm cố chiếc xe máy trên với giá 15.000.000đ. Chị H hỏi T về nguồn gốc chiếc xe thì T nói "Xe của gia đình, có giấy tờ đầy đủ", đồng thời T lấy giấy đăng ký xe mang tên Quách Ngọc Th và căn cước công dân bản phô tô mang tên Ngô Minh T đưa cho chị H xem. Sau đó, chị H kiểm tra số khung, số máy của chiếc xe và đồng ý cho T cầm cố với giá 8.000.000đ. Thỏa thuận xong, hai bên viết giấy biên nhận cầm cố chiếc xe trên trong thời gian từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2023, T để giấy đăng ký xe và bản phô tô căn cước công dân của T cho chị H giữ. Sau đó, T cầm tiền quay lại quán game để đón K. Số tiền trên, T và K đã tiêu xài cá nhân hết.Đ Đến ngày 12/10/2023, chị H không thấy T quay lại để lấy chiếc xe trên nên khoảng đầu tháng 1/2024, chị H đã bán chiếc xe máy này kèm theo giấy đăng ký xe cho anh Hà Đức S (SN: 1982; HKTT: T Ch - T D - B N) với giá 9.500.000đ. Ngày 02/01/2024, anh San bán chiếc xe trên cho anh Bùi X Tr (SN: 1987; trú tại thôn Gi L - Ph L - Q V - B N) với giá 19.200.000đ. Sau đó, anh Trường bán anh Chu Tiến Th (SN: 1991; HKTT: A Ph - M Đ - Hà Nội) với giá 21.000.000đ. Anh Thiệu đã bán lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn Hưng (SN: 1997; HKTT: Trại D - T Kh - V B – NĐ) là chủ cửa hàng tại số 73, ngõ 196 H T M - Ph D - B T L - Hà Nội. Đến ngày 17/02/2024, anh Th xem trên ứng dụng Tiktok tài khoản "Xegacaocap" do cửa hàng của anh Hưng đăng bán chiếc xe máy có đặc điểm và biển kiểm soát trùng khớp với chiếc xe máy mà anh Th đã bị mất trộm vào ngày 03/10/2023 nên đã trình báo CQĐT. Quá trình làm việc, chị H đã giao nộp lại cho cơ quan CSĐT 01 giấy Hợp đồng cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền số 36 ngày 03/10/2023 có chữ ký của người cầm cố là Ngô Minh T. Anh Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp chiếc xe máy YAMAHA Exciter 150, màu đen, BKS: 29V1-61783 để phục vụ điều tra.

Ngày 28/02/2024, Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 699/YC-ĐGTS đề trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B V xác định giá trị tài sản đối với: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, kiểu dáng Exciter, màu đen, BKS: 29V1- 617.83, SM: 136668, SK: 903097, mua năm 2019 (đã qua sử dụng). Tại Kết luận định giá tài sản số: 25/2024/KL- ĐGTS ngày 06/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản

trong tổ tụng hình sự huyện B V, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, kiểu dáng Exciter, màu đen, BKS: 29V1- 617.83, SM: 136668, SK: 903097, mua năm 2019 (đã qua sử dụng) trị giá là 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng chẵn).

Ngày 11/03/2024, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 633/QĐ-CSĐT để trưng cầu Phòng KTHS- CATP Hà Nội T hành giám định số khung, số máy đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, kiểu dáng Exciter 150, màu đen, BKS: 29V1- 617.83; số khung: 1010KY136668; số máy: G3D4E903097 để xác định số khung, số máy của chiếc xe máy trên còn nguyên thủy hay đã bị tẩy xóa. Ngày 27/03/2024, Cơ quan CSĐT nhận được Kết luận giám định số: 2058/KL-KTHS ngày 21/03/2024 của Phòng KTHS- CATP Hà Nội, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, đeo biển kiểm soát: 29V1- 617.83, số khung nguyên thủy: RLCUG1010KY136668; số máy nguyên thủy: G3D4E- 903097.

Đối với Lã Trí K, do thời điểm phạm tội, K mới hơn 12 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên cơ quan CSĐT không áp dụng hình thức xử lý đối với K mà chỉ giáo dục, dẫn đê nhắc nhở phòng ngừa chung.

Đối với vụ trộm cắp xe máy của ông Lã Đức C do T và K thực hiện ngày 23/9/2024 đã bị Toà án nhân dân huyện B V xét xử ngày 16/01/2024 và tuyên phạt T 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 61 ngày 06/12/2022 của Toà án nhân dân huyện Mai Châu – Hoà Bình, buộc T chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù.

Đối với chị Vũ Thị Hoà, anh Nguyễn Văn H, Chu T Th, Bùi Xuân Tr và Hà Đức S, là những người mua bán, trao đổi chiếc xe máy mà T trộm cắp mà có. Do chị H, anh H, Th, Tr và S không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án.

### **Về dân sự:**

- Anh Quách Ngọc Thái đã được cơ quan CSĐT trao trả chiếc xe máy YAMAHA, kiểu dáng Exciter 150, màu đen, BKS: 29V1- 617.83. Do đó, anh Th không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

- Sau khi giao nộp chiếc xe máy trên, anh H đã được anh Chu Tiến Th (là người đã bán chiếc xe cho anh H) đền bù số tiền là 22.000.000đ. Do đó, anh H không có yêu cầu đề nghị gì về mặt dân sự. Đối với anh Th, không có yêu cầu, đề nghị anh Bùi Xuân Tr (là người bán chiếc xe trên cho anh Th) bồi thường dân sự

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại Cáo trạng số 66/CT - VKS, ngày 05/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Minh T về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Minh T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, TP Hà Nội truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Ngô Minh T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 101; Điều 104 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 ; Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh T từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo T thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, nên không tranh luận.

### **NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an , Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên của huyện B V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại, tố cáo gì. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Ngô Minh T đúng với các lời khai tại Cơ quan tra điều tra; phù hợp biên bản khám xét, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, **người làm chứng**, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Ngày 03/10/2023, Ngô Minh T đã rủ rê

Lã Trí K sinh năm 28/8/2011 lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy YAMAHA, Exciter 150, BKS: 29V1-61783 có trị giá 21.000.000đ và số tiền 300.000đ để bên trong cốp xe máy của anh Quách Ngọc Th tại Q C – xã C Th – huyện B V. Tại Kết luận định giá tài sản số: 25/2024/KL- ĐGTS ngày 06/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B V, kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, kiểu dáng Exciter, màu đen, BKS: 29V1- 617.83, SM: 136668, SK: 903097, mua năm 2019 (đã qua sử dụng) trị giá là 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng chẵn).* Tổng giá trị tài sản mà T chiếm đoạt là 21.300.000đ (*Hai mươi một triệu ba trăm nghìn đồng*).

Do vậy, HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Ngô Minh T thực hiện đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Đối với Lã Trí K, do thời điểm phạm tội, K mới hơn 12 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên cơ quan CSĐT không áp dụng hình thức xử lý đối với K mà chỉ giáo dục, dẫn đe nhắc nhở phòng ngừa chung là phù hợp, HĐXX không xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được Pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HSST ngày 06/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện M Ch, Tỉnh H B xử phạt T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “ Trộm cắp tài sản”; phần án đã chấp hành xong ngày 14/02/2023. Theo quy định tại Điều 107 BLHS thì HĐXX xác định bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm do bản án này bị cáo T mới 16 tuổi 05 tháng, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích. Hành vi phạm tội của T xảy ra ngày 03/10/2023 của lần xét xử này trước khi Bản án số 13/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Toà án nhân dân huyện B V – Tp Hà Nội (*xử phạt T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt với bản án số 61 ngày 06/12/2022 của TAND huyện M Ch, buộc T phải chấp hành hình phạt chung là 24*

tháng tù) có hiệu lực Pháp luật nên HĐXX xác định hai bản án trên thuộc về nhân thân bị cáo và xác định Ngô Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt: Qua phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như trên. HĐXX xét thấy bị cáo T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, mặc dù T đã bị đưa ra xét xử về tội danh cùng loại nhưng lại không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội nên HĐXX xét thấy cần thiết phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng Điều 101 BLHS tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có sức giáo dục răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt HĐXX áp dụng Điều 104 BLHS để tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và bản án số 13/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B V – Tp Hà Nội đã có hiệu lực Pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo là người không có việc làm ổn định, hiện đang chấp hành án tại Trại giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vấn đề khác: Đối với chị Vũ Thị H, anh Nguyễn Văn H, Chu T Th, Bùi Xuân Tr và Hà Đức S, là những người mua bán, trao đổi chiếc xe máy mà T trộm cắp mà có. Do chị H, anh H, Th, Tr và San không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án là đúng quy định.

Đối với vụ trộm cắp xe máy của ông Lã Đức C do T và K thực hiện ngày 23/9/2024 đã bị Tòa án nhân dân huyện B V xét xử ngày 16/01/2024 và tuyên phạt T 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 61 ngày 06/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện M Ch – H B, buộc T chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù.

[6] Về dân sự: Anh Quách Ngọc Th đã được cơ quan CSĐT trao trả chiếc xe máy YAMAHA, kiểu dáng Exciter 150, màu đen, BKS: 29V1- 617.83. Do đó, anh Th không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Sau khi giao nộp chiếc xe máy trên, anh Hưng đã được anh Chu Tiến Thiệu (là người đã bán chiếc xe cho anh Hưng) đền bù số tiền là 22.000.000đ. Do đó, anh H không có yêu cầu đề nghị gì về mặt dân sự. Đối với anh Th, không có yêu cầu, đề nghị anh Bùi Xuân Tr (là người bán chiếc xe trên cho anh Th) bồi thường dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 101; Điều 104 Bộ Luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt : Bị cáo Ngô Minh T 15 ( *Mười lăm*) tháng tù . Tổng hợp hình phạt 24 ( *Hai mươi bốn*) tháng tù của Bản án số 13/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B V – Tp Hà Nội, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 39 ( *Ba mươi chín* ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/11/2023 theo bản án số 13/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B V – Tp Hà Nội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm .

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định Pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định Pháp luật

Nơi nhận:

- VKSND H. B V;
- Công an H. B V;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. B V;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi,  
nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Vũ Thị Phương Lan**

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN: THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Vũ Thị Phương Lan**

